



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT CHƯƠNG DƯƠNG
606 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 38367 518 Fax: (028) 38367 176
Website: www.cdbeco.com.vn Email: info@cdbeco.com.vn

Số : 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT CHƯƠNG DƯƠNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp Nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực ngày 01/01/2024;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2022;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương ngày 21/4/2025;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025

2.1. Kết quả kinh doanh năm 2024

Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện 2023 (A)	Kế hoạch 2024 (B)	Thực hiện 2024 (C)	% so với cùng kỳ (C-A)/(A)	% so với Kế hoạch (C-B)/(B)
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	126.278	225.26	183.28	45%	-19%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(119.252)	(73.11)	(65.59)	45%	10%

2.2. Kế hoạch năm 2025

Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện 2024 (A)	Kế hoạch 2025 (B)	Tỷ lệ tăng trưởng theo % (B-A)/(A)
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	183.28	260.34	42%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(65.59)	(80.49)	- 23%

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và định hướng năm 2025.

Điều 4. Thông qua tờ trình việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025.

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025 và các giai đoạn liên quan theo Công ty mẹ là SABECO.

Điều 5. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024

TT	Diễn giải	Kế hoạch 2024 (Triệu đồng)	Thực hiện 2024 (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	-200,955.68	-200,955.68
2	Lợi nhuận sau thuế	-73,112.67	-65,584.74
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:	1,012.00	0.00
	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi	1,012.00	0.00
	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	0	0
	Trích Quỹ công tác xã hội	0	0
	Chia cổ tức	0	0
	Tỷ lệ chia cổ tức	0,00%	0,00%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	-275,080.35	-266,540.42

Điều 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

TT	Diễn giải	Thực hiện 2024 (Triệu đồng)	Kế hoạch 2025 (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	-200,955.68	-266,540.42
2	Lợi nhuận sau thuế	-65,584.74	-80,492.58
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:	0.00	0.00
	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi	0.00	0
	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	0	0
	Trích Quỹ công tác xã hội	0	0
	Chia cổ tức	0	0
	Tỷ lệ chia cổ tức	0,00%	0,00%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	-266,540.42	-347,033.00

Điều 7. Thông qua Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

7.1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương.

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
I	Tiền lương, tiền thưởng			

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	0	0
2	Quỹ tiền lương	Đồng	0	0
3	Quỹ tiền thưởng	Đồng	0	0
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	Đồng	494,000,000	494,000,000
III	Tổng tiền	Đồng	494,000,000	494,000,000

7.2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương.

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1
2	Quỹ tiền lương	Đồng	407,203,908	406,903,908
3	Quỹ tiền thưởng	Đồng	0	0
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	Đồng	104,000,000	104,000,000
III	Tổng tiền	Đồng	511,203,908	510,903,908

Điều 8. Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

8.1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương.

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	0	0
2	Quỹ tiền lương	Đồng	0	0
3	Quỹ tiền thưởng	Đồng	0	0

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	Đồng	494,000,000	494,000,000
III	Tổng tiền	Đồng	494,000,000	494,000,000

8.2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương.

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1
2	Quỹ tiền lương	Đồng	406,903,908	425,674,858
3	Quỹ tiền thưởng	Đồng	0	0
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	Đồng	104,000,000	104,000,000
III	Tổng tiền	Đồng	510,903,908	529,674,858

Điều 9. Thông qua việc Bổ sung, sửa đổi ngành nghề kinh doanh và bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty

Nội dung ĐKKD hiện tại	Nội dung ĐKKD sau khi sửa đổi, bổ sung
<p>4633</p> <p>Bán buôn đồ uống</p> <p>Chi tiết: Mua bán đồ uống.</p>	<p>4633: Bán buôn đồ uống</p> <p>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622).</p>
<p>4669</p> <p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p>	<p>4669: Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập</p>

Chi tiết: Kinh doanh nguyên vật liệu, bao bì, thiết bị, công nghệ ngành sản xuất đồ uống.	khẩu, phân phối, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622).
<p>6810</p> <p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Ngoại trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).</p>	<p>6810: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (thực hiện theo Luật Kinh doanh bất động sản).</p>
<p>6820</p> <p>Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>Chi tiết: Môi giới bất động sản (trừ đấu giá tài sản).</p>	<p>6820: Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.</p> <p>Chi tiết: Môi giới bất động sản. (trừ đấu giá tài sản, bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất).</p>
<p>4933</p> <p>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</p> <p>(Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)</p>	(Hủy bỏ 4933)
Giữ nguyên 3290	3290: Sản xuất khác chưa được phân vào đâu
	Đăng ký mới
1104	1104: Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng

Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	Chi tiết: Sản xuất, gia công các nhóm sản phẩm sau: Nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai Alkaline Hydrogen và các loại nước uống đóng chai, đóng bình khác; Nhóm đồ uống không cồn trừ bia và rượu không cồn; Nhóm nước giải khát có ga, không ga; Nhóm nước giải khát không cồn: nước chanh, nước cam, Cola, nước hoa quả, nước dinh dưỡng,...
2220 Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220: Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic dùng để đóng gói hàng hóa như túi, bao tải, hộp, thùng, hòm, bình lớn chai lọ bằng nhựa.
8292 Dịch vụ đóng gói	8292: Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Dịch vụ liên quan đến sản xuất (CPC 884-885).
4791 Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791: Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa không được phân phối theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632)
4799 Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799: Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa không được phân phối theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 632).
1102 Sản xuất rượu vang	1102 : Sản xuất rượu vang Chi tiết: Sản xuất rượu sủi tăm; Sản xuất rượu từ chiết xuất của nho; Sản xuất đồ uống có cồn lên men nhưng không qua chưng cất như rượu sake, rượu táo, rượu lê, rượu mật ong, rượu hoa quả khác và đồ uống hỗn hợp chứa cồn; Sản xuất rượu vecmut và đồ uống tương tự; Pha chế các loại rượu vang; Sản xuất rượu không cồn và có độ cồn thấp.

Sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty để sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo nội dung như trên

Giao Người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật để hoàn tất các nội dung được nêu trên: Cập nhật thay đổi ngành nghề kinh doanh vào Điều lệ Công ty, thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Trong phạm vi ngành, nghề kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc bổ sung, sửa đổi ngành nghề kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc theo yêu cầu của pháp luật.

Điều 10. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương được Đại hội nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tất cả cổ đông của Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc Công ty và toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. / *thanh*

Nơi nhận:

- Cổ đông CDBECO
- TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Giám đốc;
- Lưu VP. HĐQT, VPTCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**



Tan Teek Chuan Lester

